

## **CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TÁM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH**

**“SUỐT ĐỜI PHẤN ĐẤU CẦN, KIỆM,  
LIÊM, CHÍNH, CHÍ CÔNG VÔ TƯ,  
LÀM NGƯỜI CÔNG BỘC TẬN TỤY,  
TRUNG THÀNH CỦA NHÂN DÂN,  
ĐỜI TƯ TRỌNG SÁNG, CUỘC SỐNG  
RIÊNG GIẢN DỊ”**

Bến Tre, ngày 03 tháng 04 năm 2012

## **Chuyên đề: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh**

### **SUỐT ĐỜI PHẤN ĐÁU CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH, CHÍ CÔNG VÔ TƯ, LÀM NGƯỜI CÔNG BỘC TẬN TỤY, TRUNG THÀNH CỦA NHÂN DÂN, ĐỜI TƯ TRONG SÁNG, CUỘC SỐNG RIÊNG GIẢN DỊ**

#### **I. TƯ TƯỞNG, TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH SUỐT ĐỜI PHẤN ĐÁU CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH, CHÍ CÔNG VÔ TƯ, LÀM NGƯỜI CÔNG BỘC TẬN TỤY, TRUNG THÀNH CỦA NHÂN DÂN, ĐỜI TƯ TRONG SÁNG, CUỘC SỐNG RIÊNG GIẢN DỊ**

##### **1. Suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư**

Hồ Chí Minh khẳng định: Đạo đức cách mạng phải qua đấu tranh, rèn luyện bền bỉ mới thành. Người viết: *“Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hằng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”*.

Người quan niệm: đã là người thì ai cũng có chỗ hay, chỗ dở, chỗ xấu, chỗ tốt, ai cũng có thiện, có ác trong mình. Vấn đề là dám nhìn thẳng vào con người mình, không tự lừa dối, huyễn hoặc; thấy rõ cái hay, cái tốt, cái thiện để phát huy và thấy rõ cái dở, cái xấu, cái ác để khắc phục. Tu dưỡng đạo đức phải được thực hiện thường xuyên trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như trong sinh hoạt cộng đồng, trong mọi mối quan hệ của mình.

Phải rèn luyện, tu dưỡng đạo đức suốt đời. Người dạy: *“Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”*.

Chính tấm gương đạo đức trong sáng, suốt đời phấn đấu cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là sự quy tụ đặc sắc nhất những giá trị của đạo đức cách mạng của Người. Đặc biệt, việc Hồ Chí Minh giải thích cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư bằng thực tiễn, bằng tấm gương rèn luyện đạo đức cần mẫn hằng ngày của Người, đã củng cố thêm giá trị những phẩm chất này, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong đời sống nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, *cần* có nghĩa là cần cù, siêng năng, chăm chỉ trong học tập, trong lao động, trong chiến đấu và trong sản xuất; cần còn có nghĩa là làm việc có phương pháp, có khoa học và có trí tuệ. Cần mà không có trí tuệ thì đó cũng chỉ là bán thân bất toại.

*Kiệm* là tiết kiệm thời gian, tiền bạc của cải vật chất và tinh thần cho nhân dân, không lãng phí, tiêu dùng hợp lý nhằm mục đích mở rộng sản xuất và không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

*Liêm* là liêm khiết, trong sáng, không tham của cải vật chất, không tham địa vị, không tham sung sướng; không nịnh hót kẻ trên và cũng không thích người khác tâng bốc mình.

*Chính* là luôn đấu tranh để bảo vệ lẽ phải, lên án những cái xấu, cái sai trái.

*Chí công vô tư* là mình vì mọi người; luôn luôn đặt lợi ích của Đảng, của Tổ quốc, của nhân dân lên hàng đầu; khi khó khăn thì đi trước, hưởng thụ sau; không

tham tiền tài, địa vị, danh vọng, chỉ có một mục đích cao nhất là làm sao để cuộc sống của nhân dân no đủ, hạnh phúc, đất nước phồn vinh.

*Chí công* là rất mực công bằng, công tâm; *vô tư* là không được có lòng riêng, thiên tư đối với người, với việc. “*Khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, khi hưởng thụ thì mình nên đi sau*”, “*lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ*”. Muốn chí công vô tư thì phải chiến thắng được chủ nghĩa cá nhân.

Cần, kiệm, liêm, chính có quan hệ chặt chẽ với nhau và với chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn đến chí công vô tư. Ngược lại, đã chí công vô tư, một lòng vì nước, vì dân, vì Đảng thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Hồ Chí Minh thực hành triệt để tất cả những quan niệm đạo đức mình đưa ra, thậm chí Người còn làm nhiều hơn, tốt hơn những gì Người nói.

Trong công việc, Hồ Chí Minh sắp xếp có kế hoạch, giờ nào việc ấy và bằng mọi cách duy trì thời gian biểu đã vạch ra. Người thường xuyên suy nghĩ để đổi mới cách nghĩ, cách làm, tìm tòi những biện pháp tối ưu để công việc được tiến hành nhanh chóng, đạt hiệu quả cao nhất.

Không chỉ xây dựng kế hoạch làm việc của cá nhân, Hồ Chí Minh còn phân công hợp lý công việc cho mọi người, để ai cũng có thể làm đúng năng lực, phát huy sở trường, khắc phục sở đoản của mình. Đặc biệt, trong công việc và sinh hoạt đời thường, Hồ Chí Minh luôn tôn trọng nhân cách người khác; Người biết nâng cao con người lên, khuyến khích, động viên để con người thấy rõ giá trị đích thực của cuộc sống, có khát vọng sống làm người mãnh liệt và có ý nghĩa. Người tin tưởng ở tính tự giác và tinh thần trách nhiệm của mọi người, nhưng không bao giờ sao nhãng việc kiểm tra, đánh giá công việc của từng người, khen thưởng, động viên kịp thời những cá nhân cần cù, sáng tạo trong công việc.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng về thực hành tiết kiệm, *giữ liêm khiết, trong sạch* trở thành phong cách riêng của Người ở mọi lúc, mọi nơi. Người sống trung thực, chân thành với chính mình và với người khác.

Hồ Chí Minh là một tấm gương đấu tranh không mệt mỏi chống lại cái ác, cái xấu trong xã hội, trong mỗi con người, chống lại những biểu hiện tiêu cực, nhất là căn bệnh tham ô, lãng phí, quan liêu trong bộ máy tổ chức của Đảng, Nhà nước để các cơ quan đảng, cơ quan nhà nước thật sự trong sạch, đại diện cho nhân dân, Hồ Chí Minh có thái độ rõ ràng, công minh trước công và tội của từng cá nhân. Người viết nhiều bài báo giáo dục, cảnh tỉnh cán bộ, đảng viên không được phép làm “quan cách mạng”, phòng tránh những cám dỗ đời thường để không bị gục ngã trước những “viên đạn bọc đường”. Người đã trực tiếp chỉ đạo xét xử những vụ án lớn; phân tích thấu tình đạt lý những nguyên nhân dẫn đến lỗi lầm của cán bộ, đảng viên, trong đó có đảng viên có chức, có quyền. Người chỉ ra hậu quả kinh tế, chính trị, xã hội, đạo đức mà các hành vi phạm tội gây ra, qua đó củng cố niềm tin của nhân dân vào luật pháp, vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và bản chất tốt đẹp của chế độ ta.

## **2. Suốt đời vì dân, vì nước, làm người công bộc tận tụy trung thành của nhân dân**

Sinh ra, lớn lên ở một vùng quê nghèo khổ nhưng giàu truyền thống yêu nước, văn hiến, Hồ Chí Minh được nuôi dưỡng, thấm nhuần sâu sắc triết lý sống của cha ông: Muốn dựng làng và giữ nước phải bắt đầu từ việc làm người một cách thành thật, đúng nghĩa. Người cũng bộc lộ rất sớm một nét tính cách lớn: Sống có lý tưởng trong tâm hồn, trung kiên trong bản chất. Không phải ngẫu nhiên mà ngay từ thuở nhỏ Hồ Chí Minh đã có ý thức gắn vận mệnh cá nhân mình với vận mệnh chung của đồng bào,

đất nước, luôn đau đáu một nỗi niềm: Hỏi xem non nước mất hay còn! Đây chính là những biểu hiện ban đầu của một nhân cách lớn, một trí thức chân chính: luôn trăn trở, đau đớn trước nỗi nhục mất nước, đồng bào nô lệ, làm than, suy nghĩ về những vấn đề liên quan đến số phận con người và các giá trị làm người. Bài học đạo đức lớn nhất mà Hồ Chí Minh để lại cho mọi thế hệ người Việt Nam chính là bài học ở đời và làm người mà nội dung và chiều sâu nhân văn của nó là yêu nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức, bóc lột.

Gia đình, quê hương, đất nước đã hình thành nên một Hồ Chí Minh mang nhân cách vĩ đại, giàu lòng yêu nước, thương dân, nhất là những người nghèo khổ, giúp Người thấu hiểu được sức mạnh của ý chí tự cường, tinh thần tự tôn dân tộc. Hồ Chí Minh luôn tâm niệm: Độc lập cho Tổ quốc tôi, tự do cho đồng bào tôi, đó là tất cả những gì tôi muốn, đó là tất cả những gì tôi hiểu. Người khẳng định: *“Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc, không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”*.

Yêu nước, thương dân, tất cả vì dân, vì nước là suy nghĩ thường trực, nhất quán trong con người Hồ Chí Minh. Người đi sang Pháp, sang các nước phương Tây nhằm mục đích học hỏi xem bên ngoài người ta làm thế nào để rời về nước giúp đồng bào mình giải phóng khỏi gông cùm nô lệ, áp bức. Và Hồ Chí Minh đấu tranh không ngừng, không nghỉ, thậm chí phải hy sinh bằng mọi giá giành được độc lập cho Tổ quốc, tự do cho đồng bào.

Sau Cách mạng Tháng Tám, Hồ Chí Minh phát biểu mục đích cuộc sống mà Người theo đuổi là: *“Tôi chỉ có một ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao nước ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”*. Nói chuyện với đồng bào trước khi sang thăm Pháp (30-5-1946), Hồ Chí Minh khẳng định: *“Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của quốc dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó. Đến lúc nhờ quốc dân đoàn kết, tranh được chính quyền, ủy thác cho tôi gánh việc Chính phủ, tôi lo lắng đêm ngày, nhẩn nhục cố gắng - cũng vì mục đích đó... Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi cũng chỉ đeo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân”*.

Ở Hồ Chí Minh, yêu nước phải gắn liền với yêu dân, yêu đồng bào. Không thể nói yêu nước mà lại không thương dân, không lấy nguyện vọng, mong muốn, nhu cầu của dân làm nguyện vọng, ham muốn của mình. Là lãnh tụ dân tộc, là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh nhận thức rất rõ trách nhiệm của cá nhân là lo cho dân, cho nước từ việc lớn đến việc nhỏ: từ việc tìm đường cứu nước, bảo vệ, đấu tranh thống nhất đất nước, xây dựng, phát triển mọi mặt xã hội, đến việc tương, cà, mắm, muối... để thỏa mãn các nhu cầu thiết yếu của nhân dân, để mọi người đều có cơm ăn, có áo mặc, có chỗ ở, được học hành, có điều kiện khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe.

Trong suốt cuộc đời mình, Hồ Chí Minh luôn day dứt với một suy nghĩ: Người chưa làm tròn nghĩa vụ cách mạng với dân, với nước. Vì thế, Hồ Chí Minh từ chối mọi danh hiệu, phần thưởng cao quý mà Đảng, Nhà nước, nhân dân, bạn bè quốc tế dành riêng cho Người. Năm 1963, khi biết tin Quốc hội định trao tặng Người Huân chương Sao vàng cao quý, Hồ Chí Minh đã phát biểu rất chân thành: *“Tôi vừa nhận được một tin tức làm cho tôi rất cảm động và sung sướng. Đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao vàng, Huân chương cao quý nhất của nước ta. Tôi xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội. Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận Huân chương ấy. Vì sao? Vì Huân chương là để tặng thưởng người có công huân; nhưng tôi tự xét chưa có công huân xứng đáng với sự tặng thưởng cao quý của Quốc hội”*. Và Người mong

muôn: “Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hòa bình thống nhất, Bắc – Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi Huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân ta sẽ sung sướng, vui mừng”.

Hồ Chí Minh dồn hết tâm lực, trí tuệ để lãnh đạo nhân dân xây dựng, phát triển đất nước, làm cho Việt Nam trở nên giàu mạnh, hùng cường, sánh vai với các cường quốc năm châu. Trong *Di chúc*, Hồ Chí Minh viết: “*VỀ VIỆC RIÊNG – Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa*”. Và điều mong muốn cuối cùng của Người là: “*Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*”.

Đối với Hồ Chí Minh phạm trù nhân dân là một phạm trù cao quý nhất, là một phạm trù chính trị chủ đạo trong học thuyết cách mạng của Người. Hồ Chí Minh đã nhìn thấy sức mạnh của nhân dân không chỉ đơn thuần là sức mạnh chính trị mà còn là chiều sâu của tư tưởng nhân văn: “*Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân*”. Đó là một minh chứng điển hình về niềm tin vào sức mạnh của nhân dân. Người khẳng định, dân khí mạnh thì binh lính nào, súng ống nào cũng không địch nổi.

Người quan niệm cái gì có lợi cho nhân dân, cho dân tộc là chân lý, và Người xem phục vụ nhân dân là phục tùng chân lý; làm công bộc cho dân là một việc làm cao thượng. Vì lẽ đó cuộc đời hoạt động cách mạng của Người là một tấm gương mẫu mực về gần dân, học dân, kính trọng, phục vụ nhân dân. Người nói: “*Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta*”. Hồ Chí Minh luôn căn dặn cán bộ rằng: quần chúng nhân dân là người làm ra lịch sử, làm nên thành công của cách mạng, là người chủ đất nước; mỗi đảng viên, cán bộ ở bất cứ cương vị nào, làm công việc gì đều phải “vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật sự trung thành của nhân dân”.

Hồ Chí Minh là người đã hóa thân một cách toàn vẹn và trọn vẹn vào trong nhân dân. Hồ Chí Minh là người thấu hiểu dân tình, chăm lo dân sinh, nâng cao dân trí để không ngừng thực hành dân chủ cho nhân dân.

Trong hoạt động cách mạng cũng như trong cuộc sống đời thường, Hồ Chí Minh đã nhìn thấy sức mạnh và sự sáng tạo vô cùng to lớn của nhân dân. Người từng nói: Dân ta rất thông minh, biết giải quyết mọi công việc một cách nhanh chóng mà nhiều cán bộ nghĩ mãi không ra, “*Nếu lãnh đạo khéo thì việc gì khó khăn mấy và to lớn mấy, nhân dân cũng làm được*”. Đó là sự tổng kết thực tiễn cách mạng rất sâu sắc: Phải không ngừng học dân. Có gần dân, gần bó mật thiết với nhân dân mới hiểu được rằng: “*Nhân dân ta rất cần cù, thông minh và khéo léo. Trong sản xuất và sinh hoạt, họ có rất nhiều kinh nghiệm quý báu*”. Vì vậy, Người khuyên cán bộ “*cần tham gia tổng kết những kinh nghiệm quý báu ấy*”.

Người tâm niệm: Nhà nước được độc lập mà dân không được hưởng tự do, dân vẫn cứ chết đói, chết rét thì độc lập ấy chẳng có ý nghĩa gì. Là công bộc, là đầy tớ của dân thì Đảng, Chính phủ và mỗi cán bộ phải chăm lo cho đời sống của nhân dân. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, tại cuộc họp đầu tiên của Ủy ban Nghiên cứu kế hoạch kiến quốc, Hồ Chí Minh nêu rõ mục tiêu của nước ta là:

1. Làm cho dân có ăn.
2. Làm cho dân có mặc.

3. *Làm cho dân có chỗ ở.*

4. *Làm cho dân có học hành”.*

Người còn nói *“Chúng ta đã hi sinh phấn đấu để giành độc lập. Chúng ta đã tranh được rồi... Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”.*

Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên không bao giờ được quên *“dân là chủ”*, *“mọi quyền hành đều ở nơi dân”*, nhân dân thật sự là ông chủ tối cao của chế độ mới. Người viết: *“Chính quyền dân chủ có nghĩa là chính quyền do người dân làm chủ”*, *“Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”*, *“nước ta là nước dân chủ, mọi người có quyền làm, có quyền nói”* hay *“Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ nhân dân”*, *“Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ”*. Trong chế độ mới, giá trị cao nhất của độc lập dân tộc là đem lại quyền làm chủ thực sự cho người dân, phải trao lại cho dân mọi quyền hành. Dân là chủ, nghĩa là trong xã hội Việt nam, nhân dân là người chủ của nước, nước là nước của dân. Các cơ quan đảng và nhà nước là tổ chức được dân ủy thác làm công vụ cho dân.

Trong quan hệ giữa dân và Đảng, Hồ Chí Minh quan niệm: Dân là chủ và dân làm chủ thì Đảng, Chính phủ, cán bộ, đảng viên là đầy tớ và làm đầy tớ cho dân. Đầy tớ là công bộc của dân, với nội hàm là vì lợi ích chung mà gánh vác việc dân, trung thành và tận tâm, tận lực phục vụ nhân dân. Họ phải như những người lính vâng mệnh quốc dân mà thi hành nhiệm vụ, thay mặt dân để ra quyết định, toàn tâm, toàn ý phục vụ đất nước, phục vụ nhân dân. Khi bàn về mục tiêu hoạt động của Đảng, Hồ Chí Minh khẳng định Đảng không có mục tiêu nào khác là đem lại lợi ích cho dân. Để thực hiện được mục tiêu đó, Đảng phải thu phục, chinh phục được nhân dân, muốn vậy, Đảng phải làm tròn trách nhiệm là người đầy tớ của nhân dân. Người đã viết thật sâu sắc *“Người xưa nói: quan là công bộc của dân, ta cũng có thể nói: Chính phủ là công bộc của dân vậy. Các công việc Chính phủ làm phải nhằm vào một mục đích duy nhất là mưu tự do hạnh phúc cho mọi người. Cho nên Chính phủ nhân dân bao giờ cũng đặt quyền lợi nhân dân lên trên hết thảy”*. Người nói: *“Làm Chủ tịch nước mệt lắm. Trăm việc đều phải lo. Trời mưa, trời nắng, gió bão,... chưa ai lo, mình đã phải lo”*. Người thấy được một triết lý sâu xa rằng, cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc đều do mồ hôi, nước mắt của dân mà ra, nên chúng ta phải đền bù xứng đáng cho dân. Cán bộ, đảng viên phải xông xáo, nhiệt tình, sâu sát nhân dân, gương mẫu và dám chịu trách nhiệm trước dân cả về lời nói và việc làm; phải luôn quyết tâm, bền bỉ, chịu đựng gian khổ, quan tâm và tìm mọi cách giải quyết kịp thời, hiệu quả những nhu cầu mà dân đặt ra, kể cả chấp nhận sự hy sinh để bảo vệ dân, phấn đấu vì sự ấm no, hạnh phúc của nhân dân.

### **3. *Đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị và khiêm tốn hết mực***

Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh được thể hiện trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày, đó là đời tư trong sáng, cuộc sống riêng giản dị và đức khiêm tốn hết mực. Người coi khinh sự xa hoa để sống một cuộc đời trong sạch, suốt đời thực hành cần, kiệm, liêm, chính một cách cần mẫn.

Hồ Chí Minh luôn luôn nói đi đôi với làm. Trong hành trình tìm đường cứu nước, dù ở đâu, làm gì, Hồ Chí Minh chấp nhận mọi công việc, miễn là việc đó có lợi cho tổ chức, cho cách mạng. Người là tấm gương sáng về người lãnh đạo, người đứng đầu ở vị trí cao nhất nhưng luôn trung thành, tận tụy vì lợi ích của Tổ quốc và nhân dân, không mưu cầu lợi ích riêng cho cá nhân và gia đình. Người tâm sự khi phải giữ trọng

trách Chủ tịch nước: “Tôi tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn tốt bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Riêng phần tôi thì làm một cái nhà nho nhỏ, nơi có non xanh, nước biếc để câu cá, trồng hoa, sớm chiều làm bạn với các cụ già hái củi, em trẻ chèo trâu, không dính líu gì với vòng danh lợi”.

Tư tưởng và tấm gương “tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào” một lần nữa lại được Hồ Chí Minh trình trọng tuyên bố trước kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I (31-10-1946): “Lần này là lần thứ hai Quốc hội giao phó cho tôi phụ trách Chính phủ một lần nữa. Việt Nam chưa được độc lập, chưa được thống nhất thì bất kỳ Quốc hội ủy cho tôi hay cho ai cũng phải gắng mà làm. Tôi xin nhận. Giờ tôi tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới rằng: Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong được thăng quan, phát tài”. Trong lời tuyên bố của Hồ Chí Minh, chúng ta chú ý rằng Người nhấn mạnh việc đảm nhận chức vụ trong một hoàn cảnh đất nước khó khăn, đầy gian khổ, hy sinh khi “Việt Nam chưa được độc lập, chưa được thống nhất”. Chức vụ đó là do Quốc hội (nhân dân) ủy thác thì phải gắng sức làm. Còn khi đồng bào đã cho lui thì lại vui vẻ trở về cuộc sống của một người dân bình thường.

Người luôn khẳng định: Sự nghiệp anh hùng cách mạng Việt Nam là của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; còn khuyết điểm thì Người nhận về mình. Hiếm có một vị lãnh tụ nào trên thế giới đứng trước toàn dân để *Tự phê bình*, nhận lấy khuyết điểm của mình và cho rằng do mình “tài hèn đức mỏng, cho nên chưa làm đầy đủ những sự mong muốn của đồng bào”. Có lẽ, Hồ Chí Minh là lãnh tụ duy nhất trên thế giới có nhiều đóng góp vĩ đại cho Tổ quốc mình, nhưng khi đi vào cõi vĩnh hằng trên ngực áo không hề có bất kỳ một tấm huân, huy chương nào.

## II. YÊU CẦU RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NÀY

### 1. Tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, nêu cao tinh thần phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Điểm mấu chốt của sự khác biệt căn bản giữa đạo đức cũ và đạo đức mới, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói, là: “Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chống lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngừng lên trời”. Đạo đức cũ là đạo đức của giai cấp tư sản, của phong kiến, đạo đức áp bức và bóc lột. Còn đạo đức mới là đạo đức cách mạng, đạo đức hướng tới giải phóng nhân dân lao động khỏi áp bức, bóc lột, đưa lại cuộc sống ấm no, tự do cho tất cả mọi người. Vì vậy, cán bộ, đảng viên cần phải ý thức được sự nghiệp cao cả đó; đưa nhân dân từ thân phận nô lệ trở thành người chủ nước nhà, sự nghiệp cách mạng đó là của toàn dân. Người cán bộ, đảng viên phải thấu hiểu và thấm nhuần một cách triệt để: Trung thành với cách mạng chính là trung thành với sự nghiệp của nhân dân. Hồ Chí Minh nhắc nhở, dù ở trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết, trước hết. Cán bộ phải ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng, hết sức trung thành phục vụ nhân dân. Có trung thành và quyết tâm phấn đấu vì sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc thì mới dám dưng cảm hy sinh quên mình vì nghĩa lớn. Lòng trung thành cao đẹp ấy phải được thể hiện bằng hành động thiết thực, cụ thể hàng ngày, trong từng công việc phải biến khát vọng làm sao cho “nước

ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” của Hồ Chí Minh thành hiện thực.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy mỗi cán bộ rằng: *“Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”*. Người khuyên bảo cán bộ: *“Việc gì có lợi cho dân thì làm. Việc gì có hại cho dân thì phải tránh”*. Phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, tôn trọng nhân dân và tin tưởng vào lực lượng của nhân dân, tổ chức tuyên truyền, thuyết phục nhân dân, đồng thời phải lắng nghe, học tập nhân dân. Thấm nhuần lời dạy của Người, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI khẳng định: *“Cán bộ, đảng viên phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Tổ quốc, trước Đảng và nhân dân, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”*.

Trong chế độ chúng ta, địa vị của người dân là cao nhất, dân là chủ: *“Tất cả quyền bính trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam, không phân biệt nòi giống, gái trai, giàu nghèo, giai cấp, tôn giáo”*. Một yêu cầu có tính nguyên tắc mà Hồ Chí Minh đã đặt ra là phải xây dựng pháp luật để bảo đảm các quyền tự do dân chủ và cán bộ phải tuyệt đối trung thành với sự nghiệp của nhân dân, cho dù ở bất kỳ tình huống nào cũng phải đặt lợi ích của dân lên trên hết và trước hết. Người viết: *“Các bạn là viên chức của Chính phủ Dân chủ Cộng hoà mà các bạn đã giúp xây dựng nên. Chính thể Dân chủ Cộng hoà của ta tuy còn trẻ tuổi, nhưng đã chiến thắng nhiều cuộc thử thách, nó đã chứng tỏ rằng quả thật là đây tương lai. Do đó, nhiệm vụ các bạn phải tuyệt đối trung thành với chính quyền dân chủ”*.

Cán bộ, đảng viên trung thành với lý tưởng, với đất nước phải được thể hiện trong công việc hàng ngày, đó là: hướng tới phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân. Bảo vệ thành quả chính đáng của cách mạng cũng có nghĩa là phải bảo vệ quyền tự do, dân chủ rộng rãi cho nhân dân lao động. Đó là đạo đức chân chính của người cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dày công vun đắp.

## **2. Kiên quyết chống tham ô, lãng phí, quan liêu, thực hành dân chủ.**

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay, tham nhũng đang làm cản trở công cuộc kiến thiết đất nước, cản trở sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, là kẻ thù nguy hiểm của cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: cách mạng là để triệt diệt những cái xấu, xây dựng những cái tốt. Chúng ta làm cách mạng là tiêu diệt triệt để chế độ thực dân, phong kiến, để xây dựng dân chủ mới. *“Thực dân, phong kiến tuy bị tiêu diệt, nhưng cái nọc xấu của nó (tham ô, lãng phí, quan liêu) vẫn còn, thì cách mạng vẫn chưa hoàn toàn thành công, vì nọc xấu ấy ngấm ngấm ngăn trở, ngấm ngấm phá hoại sự nghiệp xây dựng của cách mạng”*.

Với quyết tâm đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, Đảng ta đã thông qua *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)*. Cương lĩnh chỉ rõ mục tiêu tổng quát khi kết thúc thời kỳ quá độ ở nước ta là *“xây dựng được về cơ bản nền tảng kinh tế của chủ nghĩa xã hội với kiến trúc thượng tầng về chính trị, tư tưởng, văn hoá phù hợp, tạo cơ sở để nước ta trở thành một nước xã hội chủ nghĩa ngày càng phồn vinh, hạnh phúc”*. Để thực hiện thành công mục tiêu tổng quát này, Đại hội đặc biệt chú trọng đến việc đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí một cách có hiệu quả. Trong cuộc đấu tranh này, cần phải: *“Nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ công chức; công khai, minh bạch tài sản của cán bộ, công chức. Tăng cường công tác giám sát, thực hiện dân chủ, tạo cơ chế để nhân dân giám sát các công việc có liên quan đến ngân sách, tài sản của Nhà nước”*. Rõ ràng, chống tham nhũng là một quyết tâm chính trị lớn của Đảng. Để thực hiện quyết tâm đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, tự giác *“thực hiện chế độ*



công khai, minh bạch về kinh tế, tài chính...; thực hiện có hiệu quả việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức theo quy định”. Mỗi cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân phải sống và làm việc theo pháp luật; sáng tạo, kỷ cương trong lao động; tiết kiệm trong lối sống và công việc. Muốn đạt được mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng đề ra, ngoài việc phát huy tốt các yếu tố nội lực và ngoại lực, thực hiện triệt để, đồng bộ các giải pháp, thì một yếu tố quan trọng và cần kíp là chống tham nhũng.

Đi liền với nạn tham nhũng là nạn lãng phí, đó cũng là một thứ giặc nội xâm. Muốn xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội thì phải thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong thời gian qua, do cách tổ chức quản lý chưa tốt của cán bộ nên có không ít nơi để xảy ra tình trạng lãng phí của công đến mức phải cảnh báo. Hồ Chí Minh quan niệm lãng phí của công tuy không lấy của công cho riêng cá nhân như tham nhũng, song kết quả cũng rất tai hại cho nhân dân, cho Chính phủ, có khi tai hại hơn cả tham nhũng và trộm cướp. Lãng phí của công điển hình là các cơ quan công quyền dùng vật liệu, điện nước một cách phí phạm; các xí nghiệp dùng máy móc và nguyên liệu không đúng mức; các cơ quan dùng xe vào mục đích cá nhân, không tiết kiệm xăng dầu; các dự án đầu tư dàn trải, không hiệu quả,... Những thứ bệnh đó một phần là do hậu quả của xã hội cũ để lại, do lòng tự tư, tự lợi, ích kỷ, hại dân mà ra. Điều này tất yếu sẽ dẫn đến thâm hụt ngân sách nhà nước, làm khủng hoảng kinh tế - xã hội. Cho nên nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhà nước là phải triệt để loại bỏ những căn bệnh đó và tăng cường thực hành tiết kiệm; có như thế mới thực hiện được đạo đức mới, đạo đức cách mạng, mới làm cho dân cường, nước thịnh.

Khi nói về vai trò của việc chống lãng phí trong xây dựng chủ nghĩa xã hội, V.I.Lênin đã từng căn dặn chúng ta là phải thông qua pháp luật để nhỏ tận gốc tất cả những hiện tượng lãng phí. Hồ Chí Minh còn lưu ý chúng ta là ngoài vai trò của pháp luật, phải phát động tư tưởng của quần chúng, làm cho quần chúng khinh ghét tham ô, lãng phí, để biến “hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng” thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tệ tham ô, lãng phí còn chỗ ẩn nấp, góp phần làm cho Đảng và Nhà nước ta trong sạch, vững mạnh, đủ sức lãnh đạo cách mạng thành công.

Để làm được những điều này, dứt khoát phải chống bệnh quan liêu vì quan liêu đã áp úp, dung túng, che chở cho nạn tham ô và lãng phí. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: *“Ở đâu có bệnh quan liêu thì ở đó chắc có tham ô, lãng phí; nơi nào bệnh quan liêu càng nặng thì nơi đó càng nhiều lãng phí, tham ô”*. Vì vậy, chống tham ô, lãng phí phải gắn với chống quan liêu và là việc làm cần thiết, thường xuyên. Bệnh quan liêu làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí vượt khó của cán bộ ta. Nó phá hoại những phẩm chất đạo đức cách mạng mà chúng ta đang xây dựng là: Cần, kiệm, liêm, chính. Thấy được tác hại của căn bệnh này, chúng ta cần phải quyết tâm tẩy sạch nó đi. Cũng như: *“ Muốn lúa tốt thì phải nhổ cỏ cho sạch, nếu không, thì dù cày bừa kỹ, bón phân nhiều, lúa vẫn xấu vì lúa bị cỏ át đi. Muốn thành công trong việc tăng gia sản xuất và tiết kiệm cũng phải nhổ cỏ cho sạch, nghĩa là phải tẩy sạch nạn tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu”*.

Nguyên nhân sinh ra quan liêu, từ đó sinh ra tham nhũng, lãng phí là do xa dân, xa rời cuộc sống của nhân dân; vì không tin dân; vì coi thường dân, không thương dân; vì sợ dân. Để chữa bệnh quan liêu, cần phải gần dân, học hỏi ở dân và đặc biệt là phải thực hành dân chủ. Dân chủ là dựa vào lực lượng của quần chúng, đi đúng đường lối của quần chúng. Cho nên, *“Phong trào chống tham ô, lãng phí, quan liêu ắt phải dựa vào lực lượng quần chúng thì mới thành công”*. Cũng như mọi việc khác, chúng ta

phải động viên quần chúng, phải thực hành dân chủ cho dân, phải làm cho quần chúng hiểu rõ, làm cho quần chúng hăng hái tham gia thì mới chắc chắn thành công, phải làm sao để phát huy được tiếng nói của tất cả các tầng lớp nhân dân, phát huy dân chủ để phòng và chống có hiệu quả tham ô, lãng phí, quan liêu.

### **3. Ra sức phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng.**

Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng đã đưa ra quyết tâm trong nhiệm kỳ này phải “tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”

Đại hội xác định bảy nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo:

(1) Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

(2) Cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, sinh hoạt của nhân dân.

(3) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế của đất nước.

(4) Xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, nhất là hệ thống giao thông.

(5) Đổi mới quan hệ phân phối, chính sách tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; khắc phục tình trạng bất hợp lý và tác động tiêu cực của quan hệ phân phối, chính sách tiền lương, thu nhập hiện nay.

(6) Tập trung giải quyết một số vấn đề xã hội bức xúc (suy thoái đạo đức, lối sống, tệ nạn xã hội, trật tự, kỷ cương xã hội).

(7) Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí để thực sự ngăn chặn, đẩy lùi được tệ nạn này.

Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là góp phần thiết thực và trực tiếp thực hiện tốt cả bảy nhiệm vụ nêu trên, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng.

Yêu cầu của việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là phải thường xuyên và tự giác trong việc rèn luyện và tu dưỡng đạo đức, lối sống của mỗi người, đặc biệt là cán bộ, đảng viên, theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trên tinh thần đó, mỗi cá nhân, mỗi tập thể cần phải tự cảm thấy bức xúc, tự cảm nhận nhu cầu tự thân phải thực hiện cho chính mình, vì chính sự phát triển của cá nhân và tập thể mình.

Một yêu cầu quan trọng nữa là tính hiệu quả phải được quan tâm đúng mức. Từ đó, cấp ủy đảng các cấp phải đặc biệt coi trọng việc gắn nhiệm vụ này với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XI của Đảng tại địa phương, đơn vị mình, nhất là xác định một số nội dung cụ thể, một số vấn đề tư tưởng, đạo đức gây bức xúc trong ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, để tập trung chỉ đạo giải quyết mang lại kết quả cụ thể, củng cố niềm tin cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Quan tâm đúng mức với vấn đề xây dựng và thực hiện chuẩn mực đạo đức, đạo đức nghề nghiệp, bồi dưỡng, giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ và cán bộ, đảng viên. Từ công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai đòi hỏi tinh thần chủ động, sáng tạo của các ngành, các cấp, của mỗi tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Trên cơ sở yêu cầu chung, dựa trên đặc điểm, tình hình của từng địa phương, từng đơn vị để lựa chọn lộ trình hợp lý cho từng nội dung công việc, phân công trách

nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, tổ chức, từng cán bộ phụ trách để phù hợp với điều kiện thực tiễn. Càng xây dựng kế hoạch sát hợp với thực tiễn, việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh càng đi vào cuộc sống một cách thiết thực, tránh bệnh hình thức, qua loa, chiếu lệ, hoặc ngược lại, cầu kỳ, lãng phí.

### **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI VIỆC RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN**

#### **1. Đẩy mạnh giáo dục, tuyên truyền tư tưởng “tận trung với nước, tận hiếu với dân”, nâng cao nhận thức về trách nhiệm đối với Tổ quốc, với nhân dân.**

Cuộc đời Hồ Chí Minh là tấm gương “Tận trung với nước, tận hiếu với dân”, không một phút ngơi nghỉ, suốt đời suy nghĩ, lo lắng, chăm lo cho nước, cho dân. Việc đẩy mạnh công tác giáo dục và tuyên truyền tư tưởng “tận trung với nước, tận hiếu với dân” của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay sẽ khuyến khích mỗi cán bộ, đảng viên tuyệt đối trung thành với lợi ích của đất nước, của nhân dân, đặt độc lập dân tộc, chủ quyền và lợi ích quốc gia lên trên hết và trước hết.

Ý thức hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân của mỗi người phải được phát hiện, cổ vũ, động viên trong từng hành động nhỏ nhất, khuyến khích mỗi người đem hết tài năng, sức lực cống hiến cho độc lập, tự do của Tổ quốc, cho sự phát triển của đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa.

Để học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân thì mỗi cán bộ, công chức phải hoàn thành nhiệm vụ, chức trách của mình theo đúng Luật cán bộ công chức. Biểu hiện cụ thể là: Làm tốt những công việc hàng ngày, nhất là những việc liên quan trực tiếp tới đời sống của người dân.

Đồng thời với việc nâng cao ý thức trách nhiệm của người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân, công tác giáo dục, tuyên truyền cần kiên quyết đấu tranh, phê phán những quan niệm và biểu hiện sai trái. Đó là sự lăm lăm giữa trọng trách được tổ chức giao phó với quyền lực cá nhân. Sự lăm lăm đó dẫn tới cơn khát quyền lực, chạy quyền, mua quyền, bán quyền, lộng quyền, cửa quyền, tham quyền cố vị. Khi có quyền mà thiếu lương tâm sẽ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân, đục khoét dân, “dĩ công vi tư”. Sinh thời Bác Hồ đã cảnh báo: *“Cậy thế mình ở trong ban này ban nọ, rồi ngang tàng phóng túng, muốn sao được vậy, coi khinh dư luận, không nghĩ đến dân. Quên rằng dân bầu mình ra là để làm việc cho dân, chứ không phải để cậy thế với dân”*.

#### **2. Hiện thực hóa và quyết tâm tổ chức thực hiện là “người công bộc tận tụy, trung thành của nhân dân” trong tất cả cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trong từng cơ quan, đơn vị, địa phương.**

Tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống, tư tưởng chính trị ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đang làm cho lòng dân không yên. Vì thế, bên cạnh việc giáo dục tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, thì việc quyết tâm thực hiện và làm theo tấm gương của Bác mới thực sự đem lại ý nghĩa cho việc tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Nói phải đi đôi với làm, lý luận phải gắn liền với thực tiễn. Quần chúng đã chán cái lối “nói mà không làm”, “nói hay nhưng làm dở”, “nói người nhưng mình không làm”... của một bộ phận cán bộ. Để thực sự lấy lại được hình ảnh những cán bộ, đảng viên tận tụy, trung thành vì dân, một mặt, chúng ta cần động viên, khích lệ cán bộ, đảng viên làm theo lời Bác; mặt khác, cần kiên quyết trừng trị và loại trừ những kẻ hành dân, khinh dân, lừa đảo và ăn cắp của dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, mỗi người, dù ở cương vị nào cũng cần phải tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức. Người đã có nhiều lời dạy rất cụ thể về đạo đức của giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội. Đến nay những lời dạy của Người vẫn còn nguyên giá trị và cần được cụ thể hóa trong điều kiện mới. Cơ sở để vận dụng, cụ thể hóa những lời dạy của Bác với các giai cấp, tầng lớp, nhóm xã hội là đường lối, quan điểm, giải pháp... đây mạnh toàn diện công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển và cơ bản trở thành nước công nghiệp vào năm 2020. Đó là bảo đảm quyền làm chủ của dân “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”, thực hiện đường lối quần chúng “gần dân, học dân, gắn bó với dân”, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, thực hiện được nhiệm vụ của người cán bộ “nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, đảm bảo dân sinh, nâng cao dân trí”. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức dù làm việc ở vị trí nào cũng đều cần quán triệt những quan điểm chung đó.

Cần cụ thể hoá thái độ tận tụy, trung thành phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân thành các nhiệm vụ trên từng vị trí công tác, từng loại công việc. Thấm nhuần, quán triệt sâu sắc tư tưởng và tấm gương vì nước quên thân, vì nhân dân phục vụ của Bác Hồ để vận dụng, cụ thể hóa nội dung những lời dạy của Bác đối với ngành, địa phương, giới mình trong điều kiện mới, gắn với hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị.

### **3. Kết hợp chặt chẽ giữa tổ chức, hướng dẫn với động viên, kiểm tra, giám sát việc làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

Việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh hướng vào việc nâng cao vai trò tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên. Vì vậy, cần động viên, khuyến khích, hướng dẫn mọi người, đặc biệt là cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tự giác đề ra chỉ tiêu phấn đấu thiết thực. Trong đợt học tập chuyên đề lần này, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức công tác ở mọi cấp, mọi ngành, nhất là các cán bộ lãnh đạo chủ trì, chủ chốt, cần xây dựng kế hoạch cá nhân học tập và làm theo lời Bác với những việc làm cụ thể, định kỳ báo cáo trước chi bộ, cơ quan, đơn vị.

Để hỗ trợ mỗi cá nhân thực hiện học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, mỗi tập thể đảng, chính quyền, đoàn thể xây dựng các chương trình hành động, giúp đỡ, giám sát và kiểm tra việc tự giác làm theo của cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên của mình. Định kỳ yêu cầu các cá nhân báo cáo những việc đã làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

### **4. Phát huy vai trò nêu gương trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

Một trong những nguyên tắc thực hành đạo đức theo tư tưởng Hồ Chí Minh là phải nêu gương về đạo đức. Hồ Chí Minh yêu cầu mọi người đều phải nêu gương về đạo đức. Ông bà nêu gương cho con cháu, cha mẹ nêu gương cho con, anh chị nêu gương cho em, đảng viên nêu gương cho quần chúng... Phát huy vai trò nêu gương trong thực hành đạo đức có ý nghĩa to lớn không chỉ trước mắt mà còn mãi mãi sau này.

Trong phạm vi xã hội, việc nêu gương về đạo đức của cán bộ, đảng viên, đặc biệt là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, có vai trò đặc biệt quan trọng. Trong tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra câu nói rất hay và rất đúng của nhân dân là “*Nhân dân thường nói: đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”. Theo yêu cầu đó của dân, trong đảng và hệ thống quản lý nhà nước, việc lãnh đạo đi trước, làm trước để đảng viên, quần chúng, nhân dân đi sau, làm theo có ý nghĩa rất quan trọng. Yêu cầu về tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý là

phải biết nêu gương. Không biết nêu gương, không nêu gương được thì không, hoặc chưa xứng đáng là người lãnh đạo tốt.

Việc nêu gương về đạo đức không chỉ là sự vận động, mà phải trở thành những quy định, sự ràng buộc trách nhiệm để mỗi người đều tự giác và cần phải thực hiện. Các cấp, các ngành cần chủ động tổ chức thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt.

*(Tài liệu do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn)*